

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 26 tháng 7 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 121/2024/TLST-DS ngày 03 tháng 4 năm 2024.

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện; Nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

*Nguyên đơn:* **Ngân hàng thương mại Cổ phần N**. Địa chỉ: số 41 và 45 Lê Duẩn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh.

*Người đại diện theo ủy quyền lại:* Anh **Trần Ch L** – sinh năm 1989. Chức vụ: Nhân viên phòng thu hồ nợ - Khối RB. Địa chỉ: 137k, đường đ, phường P, thành phố Cà Mau.

*Bị đơn:* Anh **Hồ Th T** – sinh năm 1971. Địa chỉ: Ấp A, xã X, huyện H, tỉnh Bạc Liêu.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nghĩa vụ trả nợ vay: Anh T đồng ý trả Ngân hàng Thương mại Cổ phần N số tiền nợ vay tại Giấy đăng ký sử dụng thẻ tín dụng kiêm hợp đồng vào ngày 20/12/2021 anh T ký kết với Ngân hàng TMCP N số tiền 118.000.496đ (Nợ gốc là 48.923.186đ, nợ tiền lãi đến ngày 26/7/2024 là 69.077.310đ) và tiền lãi phát sinh từ ngày 27/7/2024 đến khi trả xong nợ theo mức lãi suất là 30%/năm x 150%.

Buộc anh Hồ Th T có nghĩa vụ trả số tiền nợ vay tại Giấy đăng ký sử dụng thẻ tín dụng kiêm hợp đồng anh Tân ký kết vào ngày 20/12/2021 với Ngân hàng Thương mại Cổ phần N số tiền nợ gốc và lãi đến ngày 26/7/2024 là 118.000.496đ (Một trăm mười tám triệu, bốn trăm chín mươi sáu đồng) và tiền lãi phát sinh kể từ ngày 27/7/2024 đến khi trả xong nợ cho Ngân hàng theo mức lãi suất là 30%/năm x 150%.

2.2. Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch:

- Anh Hồ Th T tự nguyện chịu toàn bộ án phí với số tiền là 2.950.000đ. Buộc anh T có nghĩa vụ nộp án phí với số tiền 2.950.000đ (Hai triệu, chín trăm, năm mươi nghìn đồng).

- Ngân hàng không phải chịu án phí và được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 3.783.000đ (Ba triệu, bảy trăm tám mươi ba nghìn đồng) theo biên lai thu số 0006763 ngày 03 tháng 4 năm 2024.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

## **THẨM PHÁN**

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND huyện Phước Long;
- Lưu hồ sơ vụ án

**Phan Thị Đang**